| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ UÔNG BÍ**<br>**TỈNH QUẢNG NINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số 66/2022/HS-ST
Ngày 19 - 7 - 2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ TỈNH QUẢNG NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Phạm Phúc Định
*Hội thẩm nhân dân:*
1. Ông Nguyễn Văn Quyến
2. Bà Phạm Thị Thúy

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Thị Tố Tâm - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại phòng xử án Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 60/2022/QĐXXST-HS ngày 05/7/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Trọng Tr** (tên gọi khác: Không); sinh ngày 17 tháng 10 năm 1986 tại thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: tổ 1, khu Liên Phương, phường Ph Đ, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Trọng D, (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1959; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Năm 2020 đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh, ngày 27/01/2022 chấp hành xong trở về địa phương; nhân thân: Ngày 22/5/2006 Tòa án nhân dân thị xã Uông Bí (nay là thành phố Uông Bí), tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tổng hợp hình phạt chung cả hai tội là 24 tháng tù, đã chấp hành xong bản án; ngày 18/9/2013 Tòa án nhân dân huyện Đông Triều (nay là thị xã Đông Triều), tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong bản án; ngày 23/12/2015 Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong bản án; bị cáo đầu thú, tạm giữ từ ngày 23/4/2022 đến ngày 29/4/2022, tạm giam từ ngày 29/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:*** Anh Long Tiến Th, sinh năm 2003; địa chỉ: thôn Đầm Tròn, xã B D, huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở hiện nay: tổ 5, khu Chạp Khê, phường N Kh, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1980; địa chỉ: tổ 1, khu 4, phường Th S, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959; địa chỉ: tổ 1, khu Liên Phương, phường Ph Đ, thành phố U B, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 13/4/2022, Đỗ Trọng Tr từ nhà đi xe buýt đến khu vực đối diện trường Đại học H L rồi đi bộ lang thang tìm các khu trọ gần đấy để xem ai có sở hở thì trộm cắp tài sản. Vào hồi 13 giờ 58 phút cùng ngày, Tr đi đến nhà trọ Kh V thuộc tổ 5, khu Chạp Khê, phường N Kh, thành phố U B rồi đi lên tầng hai của nhà trọ thì thấy phòng 8 cửa khép không khóa. Tr quan sát xung quanh không có người và nhìn vào bên trong phòng thấy anh Long Tiến Th đang nằm ngủ đầu giường có một chiếc điện thoại Iphone XS Max 64G màu vàng, Tr vào phòng lấy chiếc điện thoại cho vào túi quần rồi đi ra khỏi nhà trọ. Tr ra đường đón xe buýt về khu vực ngã tư cổng bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển U B thì xuống xe rồi đi bộ vào cửa hàng điện thoại "Di động Tr A" tại số 25 đường Tuệ Tĩnh, phường Th S, thành phố U B và bán cho anh Nguyễn Thanh T (chủ cửa hàng) chiếc điện thoại vừa trộm cắp được với giá 4.500.000 đồng rồi tiêu sài cá nhân hết. Ngày 23/4/2022 anh Th trình báo Công an phường Nam Khê. Cùng ngày, Tr đến Công an thành phố Uông Bí đầu thú và giao nộp bộ quần áo, mũ là trang phục Tr mặc hôm đi trộm cắp chiếc điện thoại và dẫn đến cửa hàng điện thoại mà Tr đã bán chiếc điện thoại trộm cắp được của anh Th. Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc điện thoại trên.

***Bản Kết luận định giá số 17/KLĐG ngày 27/4/2022 của Hội đồng định giá trong Tố tụng Hình sự thành phố Uông Bí kết luận:*** 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max 64G, màu vàng cũ đã qua sử dụng trị giá 7.500.000 đồng.

Quá trình điều tra Đỗ Trọng Tr khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

**Về vật chứng và tài sản tạm giữ:**

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xs Max 64G, màu vàng Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Long Tiến Th.

- Đối với 01 mũ lưỡi trai, màu đen; 01 quần bò dài màu xanh có gắn dòng chữ VERSACE và 01 áo sơ mi dài tay kẻ ô vuông màu xanh trắng đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí để bảo quản.

**Vấn đề dân sự:** Bà Nguyễn Thị T (mẹ đẻ của Tr) đã bồi thường cho anh Nguyễn Thanh T - chủ cửa hàng "Di động Tr A" số tiền 4.500.000đ đồng. Anh T không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Bản Cáo trạng số 65/CT-VKSUB ngày 21/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo **Đỗ Trọng Tr** về tội: "***Trộm cắp tài sản***", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Đỗ Trọng Tr từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị tạm giữ 23/4/2022, về tội "*Trộm cắp tài sản*";

Căn cứ: điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 mũ lưỡi trai, màu đen; 01 quần bò dài màu xanh có gắn dòng chữ VERSACE và 01 áo sơ mi dài tay kẻ ô vuông màu xanh trắng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và nhận thức được hành vi phạm tội của mình: Việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai, không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo đã thấy ân hận về hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Bị hại anh Long Tiến Th; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thanh T và bà Nguyễn Thị T, có lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên:** Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2] Về việc định tội đối với bị cáo:** Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ, video ghi lại hành vi của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra công khai tại phiên tòa hôm nay. Bị cáo khẳng định việc truy tố đối với bị cáo là đúng người đúng tội; không oan, sai. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 13 giờ 58 phút ngày 13/4/2022 tại phòng số 8 tầng 2 nhà trọ Kh V thuộc tổ 5, khu Chạp Khê, phường N Kh, thành phố U B, Đỗ Trọng Tr đã có hành vi trộm cắp của anh Long Tiến Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max 64G màu vàng, trị giá 7.500.000 đồng (*Bẩy triệu, năm trăm nghìn đồng*). Bị cáo là người có đủ năng lực trách

nhiệm hình sự, có nhận thức đầy đủ về hành vi mình thực hiện, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, đây là một trong những quyền được pháp luật Nhà nước bảo vệ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: "***Trộm cắp tài sản"*** quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

**[3] Về hình phạt:**

**[3.1] Về hình phạt chính:**

**- Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo**: Hành vi phạm tội bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức đầy đủ về hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì hám lợi, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

**- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt về hành vi cùng loại tội, phạm tội khi đang có 01 tiền sự.

**- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; trong quá trình điều tra và tại tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo, cần có một hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Nhưng dù xem xét đến đâu cũng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để răn đe cải tạo, giáo dục bị cáo để thành người có ích cho gia đình và xã hội.

**[3.2] Về hình phạt bổ sung:** Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[4] Về xử lý vật chứng:**

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xs Max 64G, màu vàng Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Long Tiến Th, nên không đề cập xử lý.

- Đối với 01 (một) mũ lưỡi trai, màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) quần bò dài màu xanh, có gắn dòng chữ VERSACE, đã qua sử dụng và 01 (một) áo sơ mi dài tay kẻ ô vuông, màu xanh trắng, đã qua sử dụng, là tài sản của bị cáo mặc khi đi trộm cắp tài sản, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu trả lại, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

**[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:** Bà Nguyễn Thị T (mẹ đẻ của bị cáo Tr) đã tự nguyện trả cho anh Nguyễn Thanh T - Chủ cửa hàng "Di động Tr A"

số tiền 4.500.000 đồng. Anh T không có yêu cầu, đề nghị gì thêm, nên không đề cập xử lý.

**[6] Về án phí**: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

**[7] Về quyền kháng cáo**: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

- Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Trọng Tr** phạm tội "***Trộm cắp tài sản***".

- Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Trọng Tr** ***12 (Mười hai) tháng tù***, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 23/4/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mũ lưỡi trai, màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) quần bò dài màu xanh, có gắn dòng chữ VERSACE, đã qua sử dụng và 01 (một) áo sơ mi dài tay kẻ ô vuông, màu xanh trắng, đã qua sử dụng.

*(Tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ, 00 phút, ngày 22 tháng 6 năm 2022 giữa Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh)*.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000$^{đ}$ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo; bị hại
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát NDTP Uông Bí;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Uông Bí;
- Cơ quan THAHS Công an TP Uông Bí;
- Nhà tạm giữ Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THADS TP Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Phúc Định**